

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 620/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Bùi Thị Kim D**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* **Bị đơn:** Anh **Huỳnh Minh T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Huỳnh Minh T chia cho chị Bùi Thị Kim D được quyền quản lý, sử dụng và sở hữu phần đất thửa số 743, tờ bản đồ số 20, diện tích 1.378,2m² tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang hiện do chị D đang đứng tên quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CS08564 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 24/3/2023 và toàn bộ tài sản trên thửa đất gồm: 01 căn nhà kết cấu cột bê tông, cốt thép, vách tường, nền gạch ceramic; nhà bếp; mái che gắn liền căn

nhà và toàn bộ cây trồng trên đất: 03 cây dứa, 01 cây dâu, 20 cây sầu riêng, 01 cây xoài, 20 cây mít, 03 cây mận, 01 cây sáo, 01 cây bưởi và 03 cây mai.

Thời hạn anh T giao đất, nhà và cây trồng gắn liền trên đất cho chị D sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Chia cho anh Huỳnh Minh T được sở hữu 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, màu sơn Xám Đen B, số máy KF41E0015837, số khung 4101LZ004023, biển số 63D1-016.21 do anh Huỳnh Minh T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy hiện anh T đang quản lý.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Kim D chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 1.625.000 đồng (một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0016073 ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên hoàn lại cho chị D số tiền 1.325.000 đồng (một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Nhịn

